**Tuần : Ngày soạn:**

**TPPCT: Ngày dạy:**

**TIẾT 58: CÂY PHÁT SINH GIỚI ĐỘNG VẬT**

**I- MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức:**

- Nêu được bằng chứng chứng minh mối quan hệ giữa các nhóm động vật là các di tích hóa thạch.

- Trình bày được ý nghĩa và tác dụng của cây phát sinh giới Động vật.

**2.** **Kĩ năng:**

- Phát triển kĩ năng phân tích so sánh.

- Kĩ năng hoạt động nhóm.

**3. Thái độ:**

- Giáo dục ý thức yêu thương và bảo vệ động vật.

- Giáo dục, hình thành thế giới quan duy vật biện chứng

**4. Năng lực**

\* Năng lực chung

- Năng lực tự học

- Năng lực giải quyết vấn đề

- Năng lực hợp tác

\* Năng lực riêng

- Tự nhận thức

**II. CHUẨN BỊ CỦA GV VÀ HS**

**\* Chuẩn bị của giáo viên:**

- Tranh ảnh liên quan tới bài học.

**\* Chuẩn bị của học sinh:**

- Đọc bài trước ở nhà.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**1.Ổn định lơp:**

**2. Kiểm tra :**

**3. Dạy bài mới:**

***Hoạt động 1: Bằng chứng về mối quan hệ giữa các nhóm động vật (14’)***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** | **Nội dung** |
| - GV yêu cầu HS nghiên cứu thông tin và quan sát hình 56.1, 56.2 SGK tr.182, 183 -> thảo luận nhóm -> trả lời câu hỏi:  1. Làm thế nào để biết các nhóm động vật có mối quan hệ với nhau?  2. Đánh dấu đặc điểm của lưỡng cư cổ giống với cá vây chân cổ và đặc điểm của lưỡng cư cổ giống lưỡng cư ngày nay.  3. Đánh dấu đặc điểm của chim cổ giống với bò sát và chim ngày nay.  4. Những đặc điểm giống và khác nhau đó nói lên điều gì về mối quan hệ họ hàng giữa các nhóm động vật?  - GV ghi tóm tắt nội dung ý kiến của các nhóm lên bảng.  - GV nhận xét, yêu cầu HS rút kết luận. | - HS nghiên cứu thông tin và quan sát hình -> thảo luận nhóm -> trả lời câu hỏi đạt:  1. Nghiên cứu di tích hóa thạch cho biết quan hệ các nhóm động vật.  2. Lưỡng cư cổ giống với cá vây chân cổ là có vảy, vây đuôi, nắp mang.  Lưỡng cư cổ giống lưỡng cư ngày nay là có 4 chi, 5 ngón.  3. Chim cổ giống với bò sát: có răng, có vuốt, đuôi dài có nhiều đốt.  Chim cổ giống với chim ngày nay: có cánh, có lông vũ.  4. Nói lên nguồn gốc của động vật.  - Đại diện nhóm trình bày ý kiến  - HS rút kết luận. | ***Kết luận:***  Giới Động vật từ khi được hình thành đã có cấu tạo thường xuyên thay đổi theo hướng thích nghi với những thay đổi của điều kiện sống. Các loài động vật đều có quan hệ họ hàng với nhau.  - Di tích hóa thạch của các động vật cổ có nhiều đặc điểm giống động vật ngày nay  - Những loài động vật mới được hình thành có đặc diểm giống tổ tiên của chúng. |

***Hoạt động 2: Cây phát sinh giới động vật (20’)*\***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** | **Nội dung** |
| - GV giảng: ***những cơ thể có tổ chức càng giống nhau phản ánh quan hệ nguồn gốc càng gần nhau.***  *-* GV yêu cầu HS quan sát hình và đọc chú thích, thảo luận nhóm -> trả lời câu hỏi:  1. Cây phát sinh động vật biểu thị điều gì?  2. Mức độ quan hệ họ hàng được thể hiện trên cây phát sinh như thế nào?  3. Tại sao khi quan sát cây phát sinh lại biết được số lượng loài của nhóm động vật nào đó?  4. Ngành chân khớp có quan hệ họ hàng với ngành nào?  5. Chim và thú có quan hệ với nhóm nào?  - GV ghi tóm tắt ý kiến của các nhóm lên bảng  - GV nhận xét, yêu cầu HS rút ra kết luận.  - GV giảng: ***Khi một nhóm động vật mới xuất hiện, chúng phát sinh biến dị cho phù hợp với môi trường và dần dần thích nghi. Ngày nay do khí hậu ổn định, mỗi loài tồn tại có cấu tạo thích nghi riêng với môi trường.*** | - HS lắng nghe.  - HS quan sát hình và đọc chú thích, thảo luận nhóm -> trả lời câu hỏi đạt:  1. Cho biết mức độ quan hệ họ hàng của các nhóm động vật.  2. Nhóm có vị trí gần nhau, cùng nguồn gốc có quan hệ họ hàng gần hơn nhóm ở xa.  3. Vì kích thước trên cay6phat1 sinh lớn thì số loài đông.  4. Chân khớp có quan hệ họ hàng gần với thân mềm hơn.  5. Chim với thú gần với bò sát hơn các ngàn khác.  - Các nhóm thông báo ý kiến thảo luận, HS theo dõi, bổ sung  - HS rút ra kết luận, ghi bài  - HS lắng nghe. | ***Kết luận:***  Cây phát sinh động vật phản ánh quan hệ họ hàng giữa các loài sinh vật. Qua cây phát sinh thấy được mức độ quan hệ họ hàng của các nhóm động vật với nhau, thậm chí còn so sánh được nhánh nào có nhiều hoặc ít loài hơn nhánh khác. |

**4. Hoạt động luyện tập**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Hoạt động GV | Hoạt động HS | Ghi bảng |
| **Câu 1:**Tiến hoá là gì?  A. Tiến hoá là sự biến đổi của sinh vật theo hướng hoàn thiện dần cơ thể để thích nghi với điều kiện sống.  B. Tiến hoá là sự biến đổi của sinh vật theo hướng hoàn thiện dần cơ thể để chống lại điều kiện sống.  C. Tiến hoá là sự biến đổi của sinh vật theo hướng hoàn thiện cơ thể để chống lại các điều kiện sống bất lợi.  D. Tiến hoá là sự biến đổi của sinh vật theo hướng đơn gian hoá dần cơ thể để thích nghi với điều kiện sống.  **Câu 2:**Trong các lớp động vật sau, lớp nào kém tiến hóa nhất ?  A. Lớp Bò sát      B. Lớp Giáp xác  C. Lớp Lưỡng cư      D. Lớp Thú  **Câu 3:** Trong các động vật sau, động vật nào có quan hệ họ hàng gần với nhện nhà nhất ?  A. Trai sông.      B. Bọ cạp.      C. Ốc sên.      D. Giun đất.  **Câu 4:**Cho các lớp động vật sau : (1) : Lớp Lưỡng cư ; (2) : Lớp Chim ; (3) : Lớp Thú ; (4) : Lớp Bò sát ; (5) : Lớp Cá sụn.  Hãy sắp xếp các lớp trên theo chiều hướng tiến hóa.  A. (5) → (1) → (4) → (2) → (3).  B. (5) → (4) → (1) → (2) → (3).  C. (5) → (4) → (1) → (3) → (2).  D. (1) → (5) → (4) → (2) → (3).  **Câu 5:**Phát biểu nào dưới đây về lưỡng cư cổ là đúng ?  A. Vây đuôi biến thành chi sau.  B. Không có vảy.  C. Có vây lưng rất phát triển.  D. Còn di tích của nắp mang. | Cá nhân trả lời | 1.A  2.B  3.B  4.A  5.D |

**5.Hoạt động vận dụng**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Hoạt động GV | Hoạt động HS | Ghi bảng |
| Trả lời câu hỏi SGK | -Cá nhân trả lời |  |

**6.Hoạt động tìm tòi mở rộng**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Hoạt động GV | Hoạt động HS | Ghi bảng |
| - Học bài và trả lời câu hỏi cuối sách vào vở | -Lăng nghe |  |

**7. Rút kinh nghiệm:**

........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................